TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **97**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 05 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 156/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1991
- Bị đơn: Anh Phạm Như Q, sinh năm 1991
- Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Phạm Thùy Tr, sinh ngày 23/01/2013
2. Cháu Phạm Thùy C, sinh ngày 28/06/2016
3. Cháu Phạm Khánh N, sinh ngày 24/9/2023

Cùng địa chỉ: thôn NT, xã Ng Tr, tỉnh Hưng Yên

Người đại diện theo pháp luật cho các cháu: Chị Vũ Thị T và anh Phạm Như Q (là bố, mẹ đẻ của các cháu)

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ lý Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị T và anh Phạm Như Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Vũ Thị T và anh Phạm Như Q thuận tình ly hôn.

-*Về con chung*: Anh Q, chị T xác định quá trình chung sống có 03 con chung là cháu Phạm Thùy Tr, sinh ngày 23/01/2013; cháu Phạm Thùy C, sinh ngày 28/06/2016 và cháu Phạm Khánh N, sinh ngày 24/9/2023. Anh Q, chị T thống nhất thỏa thuận anh Q được tiếp tục, trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tr và cháu C đến tuổi thành niên. Chị T được tiếp tục, trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu N đến tuổi thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Đôi bên có Q, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ*: Chị T, anh Q thống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về án phí*: Chị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0001920 ngày 09/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Hưng Yên. Hoàn trả lại chị T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hưng Yên;
- THADS;
- UBND xã Nguyễn Trãi, Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Ái